

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: **216/2017/HSPT**

Ngày: 22-9-2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đinh Văn Long**

Các Thẩm phán: Bà **Cao Thị Huyền**

Ông **Bùi Xuân Liêm**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Ninh Minh Tân** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Quyết Thắng** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 187/2017/HSPT ngày 29 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Lê Quang T và bị cáo Lê Quốc D. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 59/2017/HSST ngày 24-7-2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Quang T; sinh ngày 04-10-1983; thường trú tại: Phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Lớp 5/12; con ông Lê Phương B, sinh năm 1952 và bà Lương Thị Thúy K, sinh năm 1948; có vợ tên là Huỳnh Thị L, sinh năm 1985, có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13-02-2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh ngày 12-4-2017, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Quốc D; sinh ngày 20-11-1979; thường trú tại: Phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; con ông Lê Văn H (*chết*) và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1957; có vợ tên là Đỗ Thị Tiên M, sinh năm 1982, có 02 con (*con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2006*); tiền án, tiền sự: Chưa. Nhân thân: Ngày 09-5-2017, bị Công an thành phố T xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi “*Xâm phạm đến sức khỏe của người khác*”. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 13-02-2017, được thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh ngày 12-4-2017, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra còn có bị cáo Phạm Quốc N không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 15-01-2017, nhận được tin báo của bà Lương Thị Thúy K việc Lê Quang T (*con trai bà K*) đập phá tài sản trong nhà, nên anh Nguyễn H (*Khối phố phó – Khối phố 2, phường T*) điện thoại báo trực ban Công an phường T, thành phố T. Sau khi tiếp nhận tin báo, đồng chí Phạm Xuân T (*Thượng sỹ, cán bộ Công an phường T*) báo cáo xin ý kiến của Lãnh đạo Công an phường, đồng chí Lưu Văn Q – Trưởng Công an phường phân công Tổ công tác gồm: Đồng chí Phạm Xuân T và 02 Bảo vệ dân phố là anh Nguyễn Công T và Nguyễn Hồng S đến để giải quyết vụ việc. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, tổ công tác đến sân nhà bà K, T từ trong nhà đi ra gặp anh T, anh T thông báo đây là Tổ công tác của Công an phường T đến giải quyết vụ việc thì T chửi bới, xúc phạm anh T, nhưng được vợ của T là chị Huỳnh Thị L khuyên can và mời tổ công tác vào nhà làm việc. Khi anh T vào nhà hỏi tình hình sự việc thì T cầm ghế bằng gỗ định xông vào đánh anh T nhưng được anh S và anh T can ngăn. Anh T đi ra ngoài sân thì T xông ra, dùng tay nắm cổ áo và đánh anh T. Anh T rút roi điện để tự vệ thì T bỏ chạy qua nhà anh Trương Văn H (*cách nhà T khoảng 100 mét*) và nói với các thanh niên đang ngồi nhậu tại đây, gồm: Lê Quốc D, Phạm Quốc N và một số thanh niên đang nhậu cuối năm tại nhà anh H là “*Công an chích roi điện tao, anh em xuống giúp tao với*”. Nghe T nói vậy, Lê Quốc D và Phạm Quốc N liền đi qua nhà bà K, với ý định sẽ đánh đồng chí Công an đã chích roi điện T, còn T chạy theo sau. Khi tới nhà bà K, D và N nhìn thấy anh T mặc trang phục Cảnh sát nhân dân đang đứng trong sân nhà bà K, xông vào dùng tay đánh, xô ngã anh T xuống dưới sân. T chạy về sau cũng xông vào đánh anh T nhưng được lực lượng bảo vệ dân phố và mọi người can ngăn thì D và N đi về, còn T đi vào nhà. Khoảng 5 phút sau, anh Nguyễn Hữu H (*cán bộ Công an phường T*) cùng với anh Trần Viết H (*Bảo vệ dân phố*) được tăng cường đến nhà bà K để hỗ trợ, mời T về phường làm việc, T không chấp hành mà lấy một khúc cây gỗ có sẵn trong nhà đánh anh H nhưng không trúng và bị không chế bắt giữ. Khi tiến hành đưa T về Công an phường để làm việc thì Lê Quốc D đi ngang qua, nhìn thấy và dùng xe chặn anh H lại hỏi “*Máy ông làm gì bắt người*” rồi xông vào nắm cổ áo mưa của anh H; tiếp đó D rút dây thắt lưng đánh anh H nhưng không trúng mà trúng anh Trần Viết H là bảo vệ dân phố của phường, gây thương tích ở vùng mặt.

Tại bản kết luận giám định thương tích số 11/GĐTT.15 ngày 19-01-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam xếp tỉ lệ thương tích của anh Phạm Xuân T là 04%.

Tại bản kết luận giám định thương tích số: 10/GĐTT.15 ngày 19-01-2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam xếp tỉ lệ thương tích của anh Trần Viết H là 03%.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2017/HSST ngày 24-7-2017 của Tòa án nhân dân thành phố T đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Quang T, Lê Quốc D phạm tội: “*Chống người thi hành công vụ*”.

Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 257; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi bổ sung 2009). Xử phạt: Bị cáo Lê Quang T 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam trước là 02 tháng 01 ngày (từ ngày 13-02-2017 đến ngày 12-4-2017).

Áp dụng: Khoản 1 Điều 257; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi bổ sung 2009). Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc D 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam trước là 02 tháng 01 ngày (từ ngày 13-02-2017 đến ngày 12-4-2017).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo khác, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 31-7-2017, bị cáo Lê Quang T, Lê Quốc D có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quan điểm về giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt đối với bị cáo T và D, riêng bị cáo T còn được áp dụng Điều 47 xử dưới mức của khung hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ gì mới nên đề nghị HĐXX bác đơn kháng cáo của bị cáo T, D, xử giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo T, D.

Bị cáo Lê Quang T, Lê Quốc D không tranh luận, xin được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lê Quang T, Lê Quốc D khai nhận: Vào ngày 15-01-2017, tổ công tác của Công an phường T, gồm: Anh Phạm Xuân T và 02 bảo vệ tổ dân phố là ông Nguyễn Công T và Nguyễn Hồng S đến nhà bà K giải quyết vụ việc Lê Quang T (là con trai bà K) đập phá tài sản. Khi tổ công tác yêu cầu bị cáo T hợp tác làm việc nhưng bị cáo T không chấp hành mà có hành vi chống đối, sử dụng vũ lực đối với anh Phạm Xuân T. Sau khi anh T dùng roi điện để tự vệ, bị cáo Lê Quang T đã rủ rê, lôi kéo thêm bị cáo Lê Quốc D và Phạm Quốc N xông vào đánh anh T gây thương tích 4%. Khi ông Nguyễn Hữu H là cán bộ công an phường T và ông Trần Viết H là bảo vệ dân phố được tăng cường đến nhà bà K để hỗ trợ lực lượng thi hành công vụ, thì bị cáo T lấy khúc cây gỗ trong nhà đánh ông H nhưng không trúng và bị không chế bắt giữ. Khi thấy bị cáo T được đưa về trụ sở Công an phường làm việc thì bị cáo Lê Quốc D dùng dây thắt lưng đánh trúng ông Trần Viết H gây thương tích 3%.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Quang T, Lê Quốc D đã cấu thành tội “chống người thi hành công vụ” theo quy

định tại Điều 257 Bộ luật hình sự, nên bản án hình sự sơ thẩm số 59/2017/HSST ngày 24-7-2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam kết án các bị cáo Lê Quang T và Lê Quốc D về tội “*chống người thi hành công vụ*”, theo điểm c khoản 2 Điều 257 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo T; theo khoản 1 Điều 257 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo D là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo T là người giữ vai trò chính, là người xúi giục, đồng thời là người thực hành tích cực, nên phạm tội thuộc trường hợp “*Xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 257 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lê Quốc D sau khi nghe bị cáo T lôi kéo cản trở công vụ thì không những không can ngăn mà còn có lời nói, hành động cản trở việc thi hành công vụ và đánh anh Trần Việt H gây thương tích 3%. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, các bị cáo T và D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ. Đối với bị cáo T có vợ đang mang thai, có bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng III nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T dưới mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Đối với bị cáo D có ông bà nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo D 06 tháng tù, mức án thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự là phù hợp.

Từ những phân tích trên, HĐXX xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Lê Quang T 12 tháng tù và Lê Quốc D 06 tháng tù là phù hợp và không nặng; nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê quang T và Lê Quốc D, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 59/2017/HSST ngày 24-7-2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

- Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 257; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 (*đã được sửa đổi bổ sung 2009*).

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang T 12 (*Mười hai*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 13-02-2017 đến ngày 12-4-2017.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 257; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (*đã được sửa đổi bổ sung 2009*).

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc D 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giam trước từ ngày 13-02-2017 đến ngày 12-4-2017.

Bị cáo Lê Quang T, bị cáo Lê Quốc D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 22-9-2017).

Nơi nhận:

- Các cơ quan THTT;
- Người TGTT;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- Phòng HSNV Sở TP Q.Nam;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Đinh Văn Long